



CHUYÊN ĐỀ LÝ THUYẾT LẦN 9

Đề số 1

Câu 1: Trong công nghiệp HNO₃ được điều chế từ nguồn nguyên liệu nào sau đây.

- A. KNO₃ B. NH₃ C. N₂ D. NO₂

Câu 2: Cho dãy các chất: etyl axetat, anilin, ancol etylic, axit acrylic, phenol, phenylamoni clorua, ancol benzylic, p-crezol, cumen. Số chất trong dãy tác dụng được với dung dịch NaOH là.

- A. 3 B. 6 C. 5 D. 4

Câu 3: Cho các phản ứng:

- (a) Cl₂ + NaOH → (b) Fe₃O₄ + HCl →
(c) KMnO₄ + HCl → (d) FeO + HCl →
(e) CuO + HNO₃ → (f) KHS + KOH →

Số phản ứng tạo ra hai muối là.

- A. 4 B. 5 C. 3 D. 6

Câu 4: Cho dãy các chất ZnO, Cr₂O₃, SiO₂, Ca(HCO₃)₂, NH₄Cl, Na₂CO₃, ZnSO₄, Zn(OH)₂ và Pb(OH)₂. Số chất trong dãy có tính lưỡng tính là.

- A. 4 B. 6 C. 7 D. 5

Câu 5: Để khử mùi tanh của cá (gây ra do một số amin) ta có thể rửa cá với.

- A. Cồn B. Giấm C. Nước đường D. Nước vôi trong

Câu 6: Cho phản ứng:



Khi có 10 phân tử KMnO₄ phản ứng thì số nguyên tử cacbon bị oxi hóa là.

- A. 4 B. 3 C. 6 D. 10

Câu 7: Trong phân tử hợp chất 2,2,3-trimetylptentan, số nguyên tử cacbon bậc I, bậc II, bậc III, bậc IV tương ứng là.

- A. 5,1,1 và 1 B. 4,2,1 và 1 C. 1,1,2 và 4 D. 1,1,1 và 5

Câu 8: Cho vào ống nghiệm một vài tinh thể K₂Cr₂O₇, sau đó thêm tiếp khoảng 1ml nước và lắc đều để K₂Cr₂O₇ tan hết, thu được dung dịch X. Thêm vài giọt dung dịch KOH vào dung dịch X, thu được dung dịch Y. Màu sắc của dung dịch X và Y lần lượt là :

- A. màu da cam và màu vàng chanh B. màu vàng chanh và màu da cam
C. màu nâu đỏ và màu vàng chanh D. màu vàng chanh và màu nâu đỏ

Câu 9: Cho hỗn hợp Cu, Fe vào dung dịch HNO₃ loãng. Sau phản ứng dung dịch thu được chỉ chứa một chất tan duy nhất. Chất tan đó là.

- A. HNO₃ B. Fe(NO₃)₃ C. Fe(NO₃)₂ D. Cu(NO₃)₂

Câu 10: Chất nào sau đây là monosaccarit.

- A. Amilozơ B. Glucozơ C. Xenlulozơ D. Saccarozơ

Câu 11: Hậu quả của việc Trái đất đang ấm dần lên là hiện tượng băng tan ở 2 cực. Các núi băng xưa kia nay chỉ còn là các chỏm băng. Hãy chọn những ảnh hưởng có thể xảy ra khi Trái đất ấm lên trong số các dự báo sau:

- (1) Nhiều vùng đất thấp ven biển sẽ bị nhấn chìm trong nước biển
(2) Khí hậu trái đất thay đổi
(3) Có nhiều trận bão lớn như bão Katrina

- A. (1), (2), (3) B. (1), (2) C. (1), (3) D. (2), (3)

Câu 12: Loại đá nào sau đây không chứa CaCO₃.

- A. Đá phấn B. Thạch cao C. Đá hoa cương D. Đá vôi

Câu 13: Tính chất vật lý nào sau đây của kim loại không phải do các electron tự do gây ra.

- A. Ánh kim B. Tính dẻo C. Tính cứng D. Tính dẫn điện và nhiệt

Câu 14: Cho các thí nghiệm sau:

- (1) cho etanol tác dụng với Na kim loại
(2) cho etanol tác dụng với dung dịch HCl bốc khói
(3) cho glixerol tác dụng với Cu(OH)₂



Điện thoại: 0903269191 hay www.fb/hochoacungthaydung

C. $(C_{17}H_{31}COO)_3C_3H_5$.

D. $(C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5$.

Câu 3. Chất nào sau đây là monosaccarit.

A. Glucozơ.

B. Amilozơ.

C. Saccarozơ.

D. Xenlulozơ.

Câu 4. Cho các chất sau: fructozơ, glucozơ, etyl axetat, Val-Gly-Ala. Số chất phản ứng với $Cu(OH)_2$ trong môi trường kiềm, tạo dung dịch màu xanh lam là.

A. 1.

B. 3.

C. 2.

D. 4.

Câu 5. Phát biểu nào sau đây **đúng** khi nói về amin?

A. Ở nhiệt độ thường, tất cả các amin đều tan nhiều trong nước.

B. Để nhận biết anilin người ta dùng dung dịch brom

C. Isopropylamin là amin bậc hai.

D. Anilin làm quỳ tím ẩm chuyển màu xanh.

Câu 6. Dãy gồm các chất đều tác dụng với H_2 (xúc tác Ni, t°), tạo ra sản phẩm thu được có khả năng phản ứng với Na là.

A. $CH_3OC_2H_5$, CH_3CHO , C_2H_3COOH .

B. $C_2H_3CH_2OH$, CH_3COCH_3 , C_2H_3COOH .

C. $C_2H_3CH_2OH$, CH_3CHO , CH_3COOH .

D. C_2H_3CHO , $CH_3COOC_2H_3$, C_6H_5COOH .

Câu 7. Thủy phân hoàn toàn $H_2N-CH_2-CO-NH-CH(CH_3)-CO-NH-CH(CH_3)-CO-NH-CH_2-CO-NH-CH_2-COOH$ thu được bao nhiêu loại α -amino axit khác nhau.

A. 4.

B. 3.

C. 5.

D. 2.

Câu 8. Dãy gồm các chất đều tác dụng với $AgNO_3$ trong dung dịch NH_3 , là.

A. axit fomic, vinylaxetilen, propin.

B. andehit axetic, axetilen, but-2-in.

C. andehit axetic, but-1-in, etilen.

D. andehit fomic, axetilen, etilen.

Câu 9. Hai chất hữu cơ X_1 và X_2 đều có khối lượng phân tử bằng 60 đvC. X_1 có khả năng phản ứng với: Na, NaOH, Na_2CO_3 ; X_2 phản ứng với NaOH (đun nóng) nhưng không phản ứng Na. Công thức cấu tạo của X_1 , X_2 lần lượt là.

A. CH_3COOH , $HCOOCH_3$.

B. CH_3COOH , CH_3COOCH_3 .

C. $HCOOCH_3$, CH_3COOH .

D. $(CH_3)_2CHOH$, $HCOOCH_3$.

Câu 10. Trong điều kiện thường, X là chất rắn, dạng sợi màu trắng. Phân tử X có cấu trúc mạch không phân nhánh, không xoắn. Thủy phân X trong môi axit, thu được glucozơ. Tên gọi của X là.

A. fructozơ.

B. xenlulozơ.

C. saccarozơ.

D. amilopectin.

Câu 11. Khi nấu canh cua thì thấy các mảng "riêu cua" nổi lên là do.

A. phản ứng thủy phân của protein.

B. sự đông tụ của protein do nhiệt độ.

C. phản ứng màu của protein.

D. sự đông tụ của lipid.

Câu 12. Cho các chất sau:

(1) $CH_3COOC_2H_5$;

(2) $CH_2=CHCOOCH_3$;

(3) $C_6H_5COOCH=CH_2$;

(4) $CH_2=C(CH_3)OCOCH_3$;

(5) $C_6H_5OCOCH_3$;

(6) $CH_3COOCH_2C_6H_5$.

Hãy cho biết chất nào khi cho tác dụng với NaOH đun nóng không thu được ancol

A. (3), (4), (5), (6).

B. (1), (2), (3), (4).

C. (1), (3), (4), (6).

D. (3), (4), (5).

Câu 13. Este nào sau đây có công thức phân tử $C_4H_6O_2$.

A. Phenyl axetat.

B. Vinyl axetat.

C. Propyl axetat.

D. Etyl axetat.

Câu 14. Số amin bậc I chứa vòng benzen ứng với công thức phân tử C_7H_9N là.

A. 3.

B. 5.

C. 2.

D. 4.

Câu 15. Cho các chất: etyl axetat, anilin, ancol (rượu) etylic, axit acrylic, phenol, phenylamoni clorua, ancol (rượu) benzylic, *p*-crezol. Trong các chất này, số chất tác dụng được với dung dịch NaOH là

A. 3.

B. 4.

C. 5.

D. 6.

Câu 16. Cho một dipeptit Y có công thức phân tử $C_6H_{12}N_2O_3$. Số đồng phân peptit của Y (chỉ chứa gốc α -amino axit) mạch hở là.

A. 7.

B. 6.

C. 5.

D. 4.

Câu 17. Thủy phân este X mạch hở có công thức phân tử $C_4H_6O_2$, sản phẩm thu được có khả năng tráng bạc. Số este X thỏa mãn tính chất trên là.



A. 4.

B. 3.

C. 5

D. 6.

Câu 18. Cho các chất sau: CH_3COOH , $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$, $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$, $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{OH}$. Chiều tăng dần nhiệt độ sôi (từ trái qua phải) của các chất trên là

A. $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$, $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{OH}$, CH_3COOH , $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$.B. CH_3COOH , $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$, $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{OH}$, $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$.C. $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{OH}$, CH_3COOH , $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$, $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$.D. CH_3COOH , $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{OH}$, $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$, $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$.

Câu 19. Cho các phát biểu sau:

(1) Chất béo là trieste của glixerol với axit béo.

(2) Chất béo nhẹ hơn nước và không tan trong nước.

(3) Glucozo thuộc loại monosaccarit.

(4) Các este bị thủy phân trong môi trường kiềm đều tạo muối và ancol.

(5) Tất cả các peptit đều có phản ứng với $\text{Cu}(\text{OH})_2$ tạo thành hợp chất màu tím.

(6) Dung dịch saccarozo không tham gia phản ứng tráng bạc.

Số phát biểu đúng là.

A. 5

B. 2.

C. 4

D. 3.

Câu 20. Cho dãy các chất: $\text{H}_2\text{NCH}_2\text{COOH}$, HCOONH_4 , $(\text{CH}_3\text{NH}_2)_2\text{CO}_3$, $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$, $\text{C}_2\text{H}_5\text{NH}_2$, CH_3COOH , $\text{H}_2\text{NCH}_2\text{CONHCH}(\text{CH}_3)\text{COOH}$. Số lượng trong dãy phản ứng được với cả 2 dung dịch NaOH và dung dịch HCl là.

A. 4.

B. 3.

C. 5

D. 2.

Câu 21. Kết quả thí nghiệm của các dung dịch X, Y, Z, T với thuốc thử được ghi ở bảng sau:

Mẫu thử	Thuốc thử	Hiện tượng
X	Quỳ tím	Chuyển màu hồng
Y	Dung dịch I_2	Có màu xanh tím
Z	Dung dịch AgNO_3 trong NH_3	Kết tủa Ag
T	Nước brom	Kết tủa trắng

Các dung dịch X, Y, Z, T lần lượt là.

A. axit glutamic, tinh bột, glucozo, anilin.

B. axit glutamic, glucozo, tinh bột, anilin.

C. axit glutamic, tinh bột, anilin, glucozo.

D. anilin, tinh bột, glucozo, axit glutamic.

Một số câu hỏi thêm: Tính chất hợp chất kim loại

• Mức độ nhận biết

Câu 1: Oxit nào sau đây là oxit axit.

A. CaO .B. CrO_3 .C. Na_2O .D. MgO .

(Đề thi THPT Quốc Gia, năm 2015)

Câu 2: Oxi nào sau đây tác dụng với H_2O tạo hỗn hợp axit.

A. SO_2 .B. CrO_3 .C. P_2O_5 .D. SO_3 .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Đại học Vinh, năm 2016)

Câu 3: Chất nào sau đây có tính lưỡng tính.

A. Al .B. Al_2O_3 .C. AlCl_3 .D. NaAlO_2 .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT chuyên Hà Giang, năm 2016)

Câu 4: Cho dãy các oxit: MgO , FeO , CrO_3 , Cr_2O_3 . Số oxit lưỡng tính trong dãy là.

A. 4.

B. 1.

C. 3.

D. 2.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên ĐHSPT Hà Nội, năm 2016)

Câu 5: Oxit nào sau đây là oxit axit.

A. FeO .B. Al_2O_3 .C. Na_2O .D. CrO_3 .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Biên Hòa – Hà Nam, năm 2016)

Câu 6: Phương trình nào sau đây là phản ứng nhiệt nhôm.

A. $\text{H}_2 + \text{CuO} \rightarrow \text{Cu} + \text{H}_2\text{O}$.B. $3\text{CO} + \text{Fe}_2\text{O}_3 \rightarrow 2\text{Fe} + 3\text{CO}_2$.C. $2\text{Al} + \text{Cr}_2\text{O}_3 \rightarrow \text{Al}_2\text{O}_3 + 2\text{Cr}$.D. $\text{Al}_2\text{O}_3 + 2\text{KOH} \rightarrow 2\text{KAlO}_2 + \text{H}_2\text{O}$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Lương Thế Vinh – Hà Nội, năm 2016)

Câu 7: Tính bazơ của các hidroxit được xếp theo thứ tự giảm dần từ trái sang phải là.



Điện thoại: 0903269191 hay www.fb/hochoacungthaydung

A. $Mg(OH)_2$, NaOH, $Al(OH)_3$.

B. $Mg(OH)_2$, $Al(OH)_3$, NaOH.

C. NaOH, $Al(OH)_3$, $Mg(OH)_2$.

D. NaOH, $Mg(OH)_2$, $Al(OH)_3$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 3 – THPT Hùng Vương – Quảng Bình, năm 2016)

Câu 8: Hợp chất nào sau đây có tính lưỡng tính.

A. $Zn(OH)_2$.

B. $Ba(OH)_2$.

C. $Fe(OH)_2$.

D. $Cr(OH)_2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT chuyên Đại học Vinh, năm 2016)

Câu 9: Chất nào sau đây không phản ứng với dung dịch NaOH.

A. CuO.

B. CO_2 .

C. Cl_2 .

D. Al.

(Đề thi minh họa kỳ thi THPT Quốc Gia, năm 2015)

Câu 10: Chất nào sau đây không phản ứng với dung dịch NaOH.

A. ZnO.

B. Al_2O_3 .

C. CO_2 .

D. Fe_2O_3 .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT Đồng Đậu – Vĩnh Phúc, năm 2016)

Câu 11: Dung dịch NaOH không phản ứng với chất nào sau đây.

A. $Zn(OH)_2$.

B. $Al(OH)_3$.

C. Al.

D. KCl.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Hiệp Hòa – Bắc Giang, năm 2016)

Câu 12: Dãy gồm các chất không tác dụng với dung dịch NaOH là

A. Al_2O_3 , Na_2CO_3 , $AlCl_3$.

B. Al, $NaHCO_3$, $Al(OH)_3$.

C. $NaAlO_2$, Na_2CO_3 , NaCl.

D. Al, $FeCl_2$, $FeCl_3$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 7 – THPT Nguyễn Thái Học – Khánh Hòa, năm 2016)

Câu 13: Hai chất nào sau đây đều là hiđroxit lưỡng tính.

A. $Ca(OH)_2$ và $Cr(OH)_3$.

B. $Ba(OH)_2$ và $Fe(OH)_3$.

C. $Cr(OH)_3$ và $Al(OH)_3$.

D. NaOH và $Al(OH)_3$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Thuận Thành 3 – Bắc Ninh, năm 2016)

Câu 14: Các hợp chất của crom có tính chất lưỡng tính là.

A. CrO_3 và $K_2Cr_2O_7$.

B. Cr_2O_3 và $Cr(OH)_3$.

C. Cr_2O_3 và CrO_3 .

D. CrO_3 và $Cr(OH)_3$.

Câu 15: Nếu cho dung dịch $FeCl_3$ vào dung dịch NaOH thì xuất hiện kết tủa màu.

A. xanh lam.

B. vàng nhạt.

C. trắng xanh.

D. nâu đỏ.

(Đề thi minh họa kỳ thi THPT Quốc Gia, năm 2017)

Câu 16: Dung dịch $AlCl_3$ không tác dụng với.

A. dung dịch NH_3 .

B. dung dịch KOH.

C. dung dịch $AgNO_3$.

D. dung dịch HNO_3 .

Câu 17: Cho từ từ dung dịch NH_3 đến dư vào dung dịch chứa chất nào sau đây thì thu được kết tủa.

A. $AlCl_3$.

B. H_2SO_4 .

C. HCl.

D. NaCl.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Đại học Vinh, năm 2016)

Câu 18: Cho dung dịch Na_2CO_3 vào dung dịch $Ca(HCO_3)_2$ thấy.

A. Có kết tủa trắng và bọt khí.

B. Không có hiện tượng gì.

C. Có bọt khí thoát ra.

D. Có kết tủa trắng xuất hiện.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia – Sở GD và ĐT Kiên Giang, năm 2016)

Câu 19: Chất nào dưới đây phản ứng được với dung dịch $FeCl_2$?

A. H_2SO_4 (loãng).

B. $CuCl_2$.

C. HCl.

D. $AgNO_3$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 4 – THPT Ngô Gia Tự – Vĩnh Phúc, năm 2016)

Câu 20: Trong tự nhiên, canxi sunfat tồn tại dưới dạng muối ngậm nước ($CaSO_4 \cdot 2H_2O$) được gọi là

A. boxit.

B. thạch cao nung.

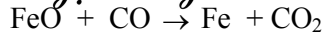
C. đá vôi.

D. thạch cao sống.

(Đề thi THPT Quốc Gia năm 2016)

• **Mức độ thông hiểu**

Câu 21: Cho phương trình hóa học của hai phản ứng sau:



Hai phản ứng trên chứng tỏ FeO là chất

A. chỉ có tính bazơ.

B. chỉ có tính oxi hóa

C. chỉ có tính khử.

D. vừa có tính oxi hóa, vừa có tính khử

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Yên Lạc 2 – Vĩnh Phúc, năm 2016)

Câu 22: Chất nào sau đây vừa phản ứng với dung dịch NaOH loãng, vừa phản ứng với dung dịch HCl loãng.

A. CrCl_3 .

B. $\text{Fe}(\text{NO}_3)_2$.

C. Cr_2O_3 .

D. NaAlO_2 .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 4 – THPT chuyên KHTN Hà Nội, năm 2016)

Câu 23: Oxit bị oxi hóa khi phản ứng với dung dịch HNO_3 loãng là.

A. MgO .

B. FeO .

C. Fe_2O_3 .

D. Al_2O_3 .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT Nguyễn Trãi – Thanh Hóa, năm 2016)

Câu 24: Phát biểu nào sau đây **không** đúng.

A. Do $\text{Cr}(\text{OH})_3$ là hidroxit lưỡng tính nên Cr tác dụng được với dung dịch NaOH đặc.

B. CrO là oxit bazơ, tan dễ dàng trong dung dịch axit.

C. CrO_3 tan dễ trong nước, tác dụng dễ dàng với dung dịch kiềm loãng.

D. Cr_2O_3 là oxit lưỡng tính.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 3 – THPT Hùng Vương – Quảng Bình, năm 2016)

Câu 25: Phát biểu nào sau đây **không** đúng.

A. Do $\text{Cr}(\text{OH})_3$ là hidroxit lưỡng tính nên Cr tác dụng được với dung dịch NaOH đặc.

B. CrO là oxit bazơ, tan dễ dàng trong dung dịch axit.

C. CrO_3 tan dễ trong nước, tác dụng dễ dàng với dung dịch kiềm loãng.

D. Cr_2O_3 là oxit lưỡng tính, không tan trong dung dịch axit loãng, kiềm loãng.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Lê Quý Đôn – Đà Nẵng, năm 2016)

Câu 26: Nhiệt phân muối nào sau đây thu được kim loại.

A. $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$.

B. AgNO_3 .

C. NaNO_3 .

D. $\text{Fe}(\text{NO}_3)_2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT Diên Châu 2 – Nghệ An, năm 2016)

Câu 27: Khi nhiệt phân, dãy muối nitrat đều cho sản phẩm là oxit kim loại, khí nitơ đioxit và khí oxi là.

A. $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$; $\text{Fe}(\text{NO}_3)_2$; $\text{Mg}(\text{NO}_3)_2$.

B. $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$; $\text{Zn}(\text{NO}_3)_2$; NaNO_3 .

C. KNO_3 ; $\text{Zn}(\text{NO}_3)_2$; AgNO_3 .

D. $\text{Fe}(\text{NO}_3)_3$; $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$; AgNO_3 .

Câu 28: Dung dịch H_2S **không** phản ứng với chất hoặc dung dịch nào sau đây ở điều kiện thường.

A. O_2 .

B. dd CuSO_4 .

C. dd FeSO_4 .

D. Cl_2 .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT Diên Châu 2 – Nghệ An, năm 2016)

Câu 29: Cặp chất có xảy ra phản ứng oxi hóa – khử là:

A. Br_2 + dung dịch FeCl_2 .

B. KHSO_4 + dung dịch BaCl_2 .

C. Fe_2O_3 + dung dịch HNO_3 đặc, nóng.

D. $\text{Al}(\text{OH})_3$ + dung dịch H_2SO_4 đặc nguội.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Đại học Vinh, năm 2016)

Câu 30: Nhỏ từ từ dung dịch H_2SO_4 loãng vào dung dịch K_2CrO_4 thì màu của dung dịch chuyển từ:

A. không màu sang màu vàng.

B. không màu sang màu da cam.

C. màu vàng sang màu da cam.

D. màu da cam sang màu vàng.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Long Phú – Vĩnh Long, năm 2016)

Câu 31: Cho vào ống nghiệm một vài tinh thể $\text{K}_2\text{Cr}_2\text{O}_7$, sau đó thêm tiếp khoảng 1ml nước và lắc đều để $\text{K}_2\text{Cr}_2\text{O}_7$ tan hết, thu được dung dịch X. Thêm vài giọt dung dịch KOH vào dung dịch X, thu được dung dịch Y. Màu sắc của dung dịch X và Y lần lượt là :

A. màu vàng chanh và màu da cam.

B. màu vàng chanh và màu nâu đỏ.

C. màu nâu đỏ và màu vàng chanh.

D. màu da cam và màu vàng chanh.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT chuyên Nguyễn Huệ – Hà Nội, năm 2016)

Điện thoại: 0903269191 hay www.fb/hochoacungthaydung